

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Phương án cung ứng điện năm 2025 trên địa bàn thành phố
khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 30/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương: số 04/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện; số 05/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng; số 06/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện Quốc gia; số 07/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 quy định về quản lý nhu cầu điện;

Căn cứ Quyết định số 2285/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt danh sách ưu tiên cấp điện năm 2025 phòng khi hệ thống điện quốc gia xảy ra thiếu nguồn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại các Văn bản số 1483/SCT-NL ngày 06/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cung ứng điện năm 2025 trên địa bàn thành phố khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn.

(Nội dung chi tiết theo Phương án kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (để b/c);
- Thường trực Thành ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND thành phố (để b/c);
- CT, PCT UBND TP Hoàng Minh Cường;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: XDGT&CT, NCKT&GS;
- CV: XD3;
- Lưu: VT, XD2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Cường

**PHƯƠNG ÁN
CUNG ỨNG ĐIỆN NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ
KHI HỆ THỐNG ĐIỆN QUỐC GIA THIẾU NGUỒN**

*(Kèm theo Quyết định số 1292 /QĐ-UBND ngày 25/4/2025
của Ủy ban nhân dân thành phố)*

I. MỤC TIÊU

Phương án cung ứng điện năm 2025 trên địa bàn thành phố khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn làm cơ sở để Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng và các đơn vị liên quan thực hiện điều chỉnh phụ tải, tiết giảm điện trong các trường hợp hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn; chế độ này được Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia/Tập đoàn Điện lực Việt Nam công bố trong các phương thức, kế hoạch vận hành năm, tháng, tuần.

II. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH CUNG ỨNG ĐIỆN NĂM 2024

1. Nguồn điện và lưới điện

a) Nguồn cấp từ các Trạm biến áp 220kV, 500kV

Hiện nay, khu vực Hải Phòng nhận điện từ 05 Trạm biến áp 220kV, cụ thể:

- E2.1 Đồng Hòa (2x250MVA);
- Đình Vũ (2x250MVA);
- Vật Cách (125+250MVA);
- Thủy Nguyên (1x250MVA);
- Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng (2x125MVA);
- Các mạch liên lạc 110kV với khu vực Quảng Ninh, Thái Bình.

b) Nguồn điện đầu nối lưới điện phân phối khu vực:

Tổng công suất điện mặt trời trên lưới điện Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng: 6,46 MW

c) Lưới điện 110kV

- Đường dây: Với tổng chiều dài 501,4km (Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng: 470km; Khách hàng: 31,4km).

- Trạm biến áp 110kV: 40 Trạm biến áp, 67 Máy biến áp (trong đó 3 Máy biến áp 110kV đặt tại Trạm biến áp 220kV: 1*63 MVA tại E2.9 220kV Vật Cách, 2*63 MVA tại E2.20 220kV Đình Vũ).

- Tổng công suất đặt 3.443,5 MVA. (Ngành điện: 31 Trạm biến áp, 50 Máy biến áp, công suất 2.791 MVA. Khách hàng 09 Trạm biến áp, 17 Máy biến áp, công suất 652,5 MVA).

d) Lưới điện trung, hạ áp:

* Đường dây:

- Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng quản lý 2.105/2.689 km đường dây trung hạ áp, chiếm 78% (Khách hàng quản lý 584 km, chiếm 22%).

- Tổng số ngăn lộ trung thế tại các trạm 110kV - 220kV: 251 ngăn lộ, trong đó:

+ Lưới 35kV: 44 ngăn lộ.

+ Lưới 22kV: 199 ngăn lộ.

+ Lưới 10kV: 2 ngăn lộ.

+ Lưới 6kV: 6 ngăn lộ 6kV – Cấp khách hàng.

- Số ngăn lộ cấp cho phụ tải dân dụng và phụ tải nhỏ: 162 ngăn lộ.

- Số ngăn lộ cấp cho phụ tải chuyên dùng: 89 ngăn lộ.

* Trạm biến áp phân phối:

- Trên địa bàn thành phố có 5.370 TBA/5.576 MBA, công suất 3.120,8 MVA, trong đó:

+ Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng quản lý 2.739 TBA/2772 MBA, công suất 1.268,8 MVA, chiếm 40%.

+ Khách hàng quản lý 2.631 TBA/2.804 MBA, công suất 1.882 MVA, chiếm 60%.

2. Công suất và sản lượng năm 2024

a) Công suất sử dụng cực đại:

Công suất ngày cao nhất đạt 1.663 MW, tăng 4,5% so với cùng kỳ năm 2023 ($P_{max} = 1.591$ MW ngày 27/07/2023).

b) Sản lượng ngày cực đại:

Sản lượng ngày cao nhất 34.329.737 kWh ngày 10/8/2023, tăng 10,2% so với năm 2023 (ngày 27/07/2023: 31.145.092 kWh).

c) Sản lượng điện thương phẩm năm 2024:

Sản lượng điện thương phẩm cả năm 2024: 8.961.580.000 kWh, tăng trưởng 9,18% so với 2023 (8.332.349.336 kWh).

III. DỰ BÁO NHU CẦU PHỤ TẢI NĂM 2025

1. Dự kiến các phụ tải công suất lớn vào vận hành năm 2025

Handwritten signature

Dự kiến tổng công suất các khách hàng lớn đưa vào vận hành năm 2025:
268 MW.

STT	Tên khách hàng	Công suất đăng ký (MW)	Tiến độ	Trạm biến áp 110kV dự kiến nhận điện
1	Công ty Mặt trời Cát Bà (Tập đoàn SunGroup)	20	Quý IV/2025	Trạm biến áp 110kV Cát Hải 2x40MVA, Trạm biến áp 110kV Cát Bà (25+63)MVA
2	Công ty Vinaconex - ITC - Khu đô thị Cái Giá - Cát Bà.	41,7	Quý IV/2025	Trạm biến áp 110kV Cát Bà 25+63MVA
3	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và hạ tầng Hải Phòng	10	Quý I/2025	Hạ Lý (63 MVA), Bắc Sông Cấm 2 (đang xây dựng)
4	Công ty Cổ phần Xi măng Bạch Đằng	21,5	Quý III/2025	Trạm biến áp 110kV Xi măng Liên Khê công suất 1x30MVA (đang xây dựng)
5	Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng (Bến cảng số 3, 4 Lạch Huyện)	10	Quý III/2025	Dự kiến cấp điện 22kV từ Trạm biến áp 110kV Cát Hải hiện có và Trạm biến áp 110kV Cảng Lạch Huyện xây mới
6	Khu đô thị mới đường Đỗ Mười, thành phố Thủy Nguyên.	10	Quý IV/2025	Dự kiến cấp điện 22kV từ Trạm biến áp 110kV Hạ Lý 1x63MVA, Thủy Nguyên 1 - 2x63MVA, Bắc Sông Cấm 2 - 2x63MVA (chưa xây dựng)
7	Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An	14,55	Quý I/2025	Dự kiến cấp điện 22kV từ Trạm biến áp 110kV Thép Đình Vũ - 2x63MVA, Máy biến áp 110kV Trạm biến áp 220kV Đình Vũ - 2x63MVA
8	Khu công nghiệp Deep C	48,6	Quý IV/2025	Máy biến áp 110kV Trạm biến áp 220kV Đình Vũ - 2x63MVA, Trạm biến áp 110kV Deep C1 - 2x63MVA
9	Khu công nghiệp Trảng Duệ (công suất tăng thêm)	30	Quý IV/2025	Máy biến áp T3 - 63MVA Trạm biến áp 110kV Trảng Duệ
10	Nhà máy thép Việt Ý (Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền).	25	Quý I/2025	Máy biến áp T3 - 63MVA Trạm biến áp 110kV Việt Ý
11	Khu công nghiệp Tiên Thanh, Tiên Lãng	20	Quý IV/2025	Trạm biến áp 110kV Khu công nghiệp Tiên Thanh 2x63MVA

2. Dự báo phụ tải năm 2025

Tháng	Toàn thành phố		Ngành điện	
	Pmax (MW)	Pmin (MW)	Pmax (MW)	Pmin (MW)
T01	1.442,5	327,3	1.240	297
T02	1.398	550,0	1.209	339
T03	1.438	628,0	1.223	427
T04	1.471	637,6	1.323	438
T05	1.632	629,0	1.376	419
T06	1.796	771,8	1.502	478
T07	1.780	855,8	1.452	586
T08	1.760	809,6	1.442	555
T09	1.723	703,5	1.423	540
T10	1.540	700,9	1.210	533
T11	1.531	702,5	1.203	530
T12	1.512	622,4	1.233	450

IV. PHƯƠNG ÁN CUNG ỨNG ĐIỆN NĂM 2025 TRONG TRƯỜNG HỢP HỆ THỐNG ĐIỆN QUỐC GIA THIẾU NGUỒN HOẶC VẬN HÀNH TRONG CHẾ ĐỘ CỰC KỲ KHẨN CẤP

1. Nguyên tắc chung

- Mọi tổ chức, cá nhân sử dụng điện trên địa bàn thành phố đều phải thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 – 2025; Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 12/6/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm điện trên địa bàn thành phố.

- Thực hiện điều hòa, tiết giảm điện theo nguyên tắc được quy định tại Điều 6 - Phụ lục 1 Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Tuân thủ danh sách ưu tiên cấp điện được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận tại Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 28/3/2025; ưu tiên cấp điện cho các sự kiện chính trị - xã hội quan trọng và các sự kiện, nội dung khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, cấp điện phục vụ các hoạt động tiếp xúc cử tri, các kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp; ưu tiên cấp điện cho bệnh viện, trường học, các lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu, thông tin liên lạc, cấp điện cho bơm nước tưới tiêu, chống hạn, chống úng, cấp điện phục vụ cấp nước sạch; đảm bảo cấp điện phục vụ các kỳ thi tuyển sinh THPT năm học 2025-2026 và kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2025 trên địa bàn thành phố, trong thời gian gần các kỳ thi và những ngày diễn ra các kỳ thi trong năm 2025 sẽ ưu tiên cấp

điện để phục vụ nhu cầu học tập, ôn luyện của học sinh, sinh viên và phục vụ các kỳ thi; Ngoài ra vào các thời điểm nông dân thu hoạch vụ lúa... sẽ ưu tiên đảm bảo cấp điện theo phương án riêng của Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng.

- Phụ tải sinh hoạt, hạn chế tối đa việc tiết giảm vào buổi tối và ban đêm; các ngày nắng nóng, nền nhiệt tăng cao (có nhiệt độ $> 36^{\circ}\text{C}$).

- Trong tất cả các phương án thiếu hụt công suất điện không thực hiện tiết giảm công suất các nhóm phụ tải sau:

+ Cơ quan An ninh quốc phòng, Cơ quan hành chính cấp thành phố, cấp huyện, Bệnh viện, Trung tâm y tế, Viễn thông, BTS, thủy nông, trường học...

+ Khu vực trọng điểm đối với một số Trung tâm thương mại, siêu thị lớn, trung tâm các khu du lịch Cát Bà, Đồ Sơn...

+ Khách hàng Khu công nghiệp, Khu kinh tế.

+ Một số khách hàng công nghiệp công nghệ cao có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài Khu công nghiệp, Khu kinh tế).

- Hạn chế tiết giảm với các doanh nghiệp kinh doanh ngành nghề bảo quản lạnh, công nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh tạo ra giá trị gia tăng lớn, doanh nghiệp đã thực hiện tốt các giải pháp tiết kiệm điện.

- Thực hiện tiết giảm điện phải đảm bảo luân phiên, công bằng, không tiết giảm điện kéo dài đối với một khu vực hoặc một phụ tải điện, đáp ứng hợp lý nhu cầu điện cho sản xuất kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân.

2. Phân loại nhóm phụ tải:

Căn cứ theo đặc điểm, tính chất và nhu cầu sử dụng của các phụ tải trên địa bàn thành phố, để có phương án cung ứng điện hợp lý cho đối tượng sử dụng điện, thực hiện phân loại thành các nhóm phụ tải như sau:

- **Nhóm 1:** Nhóm phụ tải ưu tiên cấp điện.

- **Nhóm 2:** Khách hàng trọng điểm, khu công nghiệp, khu kinh tế.

- **Nhóm 3:** Khách hàng công nghiệp công nghệ cao có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài Khu công nghiệp, Khu kinh tế), khách hàng bảo quản lạnh...

- **Nhóm 4:** Các khách hàng sinh hoạt và ngoài sinh hoạt cấp điện sau Trạm biến áp công cộng (không có trạm biến áp riêng).

- **Nhóm 5:** Khách hàng sản xuất, kinh doanh dịch vụ có Trạm biến áp chuyên dùng.

- **Nhóm 6:** Khách hàng luyện sắt thép, Xi măng, sản xuất công nghiệp tiêu thụ điện lớn (ngoài Khu công nghiệp và FDI).

3. Lập và thực hiện kế hoạch cung ứng điện khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn điện

a) Xây dựng các kịch bản tiết giảm điện trong trường hợp xảy ra tình trạng thiếu công suất

Sau khi thực hiện hết các biện pháp điều chỉnh phụ tải, công suất phụ tải toàn Thành phố vẫn có nguy cơ vượt mức phân bổ của Tổng Công ty điện lực miền Bắc, PCHP sẽ tiết giảm phụ tải theo các phương án được lập dưới đây.

Phương án này đưa ra các kịch bản thiếu hụt công suất ở các mức từ 5% đến 50% của Pmax dự báo năm 2025 là 1.796 MW, cụ thể:

Mức thiếu hụt	5%	10%	15%	20%	25%	30%	35%	40%	45%	50%
Công suất thiếu hụt (MW)	90	180	269	359	449	539	629	718	808	898

(1) Phương án thiếu hụt đến 5% tương đương 90 MW:

Nhóm phụ tải	Loại phụ tải	Công suất (MW)			Mức độ luân phiên
		Pmax dự kiến	Pmax phân bổ	P tiết giảm	
1	Nhóm phụ tải ưu tiên	47,9	47,9		Không tiết giảm
2	Khách hàng trọng điểm, khu công nghiệp, khu kinh tế	553,7	553,7		Không tiết giảm
3	Khách hàng công nghiệp công nghệ cao có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế, khách hàng bảo quản lạnh...)	64,6	64,6		Không tiết giảm
4	Các khách hàng sinh hoạt và ngoài sinh hoạt cấp điện sau Trạm biến áp công cộng (không có Trạm biến áp riêng)	447,4	447,4		Không tiết giảm
5	Các khách hàng sản xuất, kinh doanh dịch vụ có Trạm biến áp chuyên dùng	499,4	441,1	58	10 ngày tiết giảm 1 lần
6	Khách hàng luyện sắt thép, Xi măng, sản xuất công nghiệp tiêu thụ điện lớn (ngoài khu công nghiệp và FDI)	183,1	151,5	32	10 ngày tiết giảm 5 lần
TỔNG		1.796	1.796	90	

(2) Phương án thiếu hụt đến 10% tương đương 180 MW:

Nhóm phụ tải	Loại phụ tải	Công suất (MW)			Mức độ luân phiên
		Pmax dự kiến	Pmax phân bổ	P tiết giảm	
1	Nhóm phụ tải ưu tiên	47,9	47,9		
2	Khách hàng trọng điểm, khu công nghiệp, khu kinh tế	553,7	553,7		
3	Khách hàng công nghiệp công nghệ cao có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế, khách hàng bảo quản lạnh...)	64,6	64,6		
4	Các khách hàng sinh hoạt và ngoài sinh hoạt cấp điện sau Trạm biến áp công cộng (không có Trạm biến áp riêng)	447,4	447,4		
5	Các khách hàng sản xuất, kinh doanh dịch vụ có Trạm biến áp chuyên dùng	499,4	357,6	142	10 ngày tiết giảm 3 lần
6	Khách hàng luyện sắt thép, Xi măng, sản xuất công nghiệp tiêu thụ điện lớn (ngoài khu công nghiệp và FDI)	183,1	25,2	38	10 ngày tiết giảm 6 lần
TỔNG		1.796	1.796	180	

(3) Phương án thiếu hụt đến 15% tương đương 269 MW:

Nhóm phụ tải	Loại phụ tải	Công suất (MW)			Mức độ luân phiên
		Pmax dự kiến	Pmax phân bổ	P tiết giảm	
1	Nhóm phụ tải ưu tiên	47,9	47,9		
2	Khách hàng trọng điểm, khu công nghiệp, khu kinh tế	553,7	553,7		
3	Khách hàng công nghiệp công nghệ cao có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế, khách hàng bảo quản lạnh...)	64,6	64,6		

4	Các khách hàng sinh hoạt và ngoài sinh hoạt cấp điện sau Trạm biến áp công cộng (không có Trạm biến áp riêng)	447,4	447,4		
5	Các khách hàng sản xuất, kinh doanh dịch vụ có Trạm biến áp chuyên dùng	499,4	293,1	206	10 ngày tiết giảm 4 lần
6	Khách hàng luyện sắt thép, Xi măng, sản xuất công nghiệp tiêu thụ điện lớn (ngoài khu công nghiệp và FDI)	183,1	120	63	Tiết giảm liên tục trong thời gian thiếu công suất
TỔNG		1.796	1.796	269	

(4) Phương án thiếu hụt đến 20% tương đương 359 MW:

Nhóm phụ tải	Loại phụ tải	Công suất (MW)			Mức độ luân phiên
		Pmax dự kiến	Pmax phân bổ	P tiết giảm	
1	Nhóm phụ tải ưu tiên	47,9	47,9		
2	Khách hàng trọng điểm, khu công nghiệp, khu kinh tế	553,7	553,7		
3	Khách hàng công nghiệp công nghệ cao có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế, khách hàng bảo quản lạnh...)	64,6	64,6		
4	Các khách hàng sinh hoạt và ngoài sinh hoạt cấp điện sau Trạm biến áp công cộng (không có Trạm biến áp riêng)	447,4	401,3	46	10 ngày tiết giảm 1 lần
5	Các khách hàng sản xuất, kinh doanh dịch vụ có Trạm biến áp chuyên dùng	499,4	249,4	250	10 ngày tiết giảm 5 lần
6	Khách hàng luyện sắt thép, Xi măng, sản xuất công nghiệp tiêu thụ điện lớn (ngoài khu công nghiệp và FDI)	183,1	120	63	Tiết giảm liên tục trong thời gian thiếu công suất
TỔNG		1.796	1.796	359	

(5) Phương án thiếu hụt đến 25% tương đương 449 MW:

Nhóm phụ tải	Loại phụ tải	Công suất (MW)			Mức độ luân phiên
		Pmax dự kiến	Pmax phân bổ	P tiết giảm	
1	Nhóm phụ tải ưu tiên	47,9	47,9		
2	Khách hàng trọng điểm, khu công nghiệp, khu kinh tế	553,7	553,7		
3	Khách hàng công nghiệp công nghệ cao có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế, khách hàng bảo quản lạnh...)	64,6	64,6		
4	Các khách hàng sinh hoạt và ngoài sinh hoạt cấp điện sau Trạm biến áp công cộng (không có Trạm biến áp riêng)	447,4	361,5	86	10 ngày tiết giảm 2 lần
5	Các khách hàng sản xuất, kinh doanh dịch vụ có Trạm biến áp chuyên dùng	499,4	199,4	300	10 ngày tiết giảm 6 lần
6	Khách hàng luyện sắt thép, Xi măng, sản xuất công nghiệp tiêu thụ điện lớn (ngoài khu công nghiệp và FDI)	183,1	120	63	Tiết giảm liên tục trong thời gian thiếu công suất
TỔNG		1.796	1.796	449	

(6) Phương án thiếu hụt đến 30% tương đương 539 MW:

Nhóm phụ tải	Loại phụ tải	Công suất (MW)			Mức độ luân phiên
		Pmax dự kiến	Pmax phân bổ	P tiết giảm	
1	Nhóm phụ tải ưu tiên	47,9	47,9		
2	Khách hàng trọng điểm, khu công nghiệp, khu kinh tế	553,7	553,7		
3	Khách hàng công nghiệp công nghệ cao có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế, khách hàng bảo quản lạnh...)	64,6	64,6		

4	Các khách hàng sinh hoạt và ngoài sinh hoạt cấp điện sau Trạm biến áp công cộng (không có Trạm biến áp riêng)	447,4	321,7	126	10 ngày tiết giảm 3 lần
5	Các khách hàng sản xuất, kinh doanh dịch vụ có Trạm biến áp chuyên dùng	499,4	149,4	350	10 ngày tiết giảm 7 lần
6	Khách hàng luyện sắt thép, Xi măng, sản xuất công nghiệp tiêu thụ điện lớn (ngoài khu công nghiệp và FDI)	183,1	120	63	Tiết giảm liên tục trong thời gian thiếu công suất
TỔNG		1.796	1.796	539	

(7) Phương án thiếu hụt đến 35% tương đương 718 MW:

Nhóm phụ tải	Loại phụ tải	Công suất (MW)			Mức độ luân phiên
		P _{max} dự kiến	P _{max} phân bổ	P tiết giảm	
1	Nhóm phụ tải ưu tiên	47,9	47,9		
2	Khách hàng trọng điểm, khu công nghiệp, khu kinh tế	553,7	553,7		
3	Khách hàng công nghiệp công nghệ cao có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế, khách hàng bảo quản lạnh...)	64,6	64,6		
4	Các khách hàng sinh hoạt và ngoài sinh hoạt cấp điện sau Trạm biến áp công cộng (không có Trạm biến áp riêng)	447,4	281,9	166	10 ngày tiết giảm 4 lần
5	Các khách hàng sản xuất, kinh doanh dịch vụ có Trạm biến áp chuyên dùng	499,4	99,4	400	10 ngày tiết giảm 8 lần
6	Khách hàng luyện sắt thép, Xi măng, sản xuất công nghiệp tiêu thụ điện lớn (ngoài khu công nghiệp và FDI)	183,1	120	63	Tiết giảm liên tục trong thời gian thiếu công suất
TỔNG		1.796	1.796	629	

(8) Phương án thiếu hụt đến 40% tương đương 718 MW:

Nhóm phụ tải	Loại phụ tải	Công suất (MW)			Mức độ luân phiên
		P _{max} dự kiến	P _{max} phân bổ	P tiết giảm	
1	Nhóm phụ tải ưu tiên	47,9	47,9		
2	Khách hàng trọng điểm, khu công nghiệp, khu kinh tế	553,7	553,7		
3	Khách hàng công nghiệp công nghệ cao có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế, khách hàng bảo quản lạnh...)	64,6	54,6	10	10 ngày tiết giảm 1,5 lần
4	Các khách hàng sinh hoạt và ngoài sinh hoạt cấp điện sau Trạm biến áp công cộng (không có Trạm biến áp riêng)	447,4	252,1	195	10 ngày tiết giảm 4 lần
5	Các khách hàng sản xuất, kinh doanh dịch vụ có Trạm biến áp chuyên dùng	499,4	49,4	450	10 ngày tiết giảm 9 lần
6	Khách hàng luyện sắt thép, Xi măng, sản xuất công nghiệp tiêu thụ điện lớn (ngoài khu công nghiệp và FDI)	183,1	120	63	Tiết giảm liên tục trong thời gian thiếu công suất
TỔNG		1.796	1.796	718	

(9) Phương án thiếu hụt đến 45% tương đương 808 MW:

Nhóm phụ tải	Loại phụ tải	Công suất (MW)			Mức độ luân phiên
		P _{max} dự kiến	P _{max} phân bổ	P tiết giảm	
1	Nhóm phụ tải ưu tiên	47,9	47,9		
2	Khách hàng trọng điểm, khu công nghiệp, khu kinh tế	553,7	553,7		
3	Khách hàng công nghiệp công nghệ cao có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế, khách hàng bảo quản lạnh...)	64,6	49,6	15	10 ngày tiết giảm 2 lần

4	Các khách hàng sinh hoạt và ngoài sinh hoạt cấp điện sau Trạm biến áp công cộng (không có Trạm biến áp riêng)	447,4	216,7	231	10 ngày tiết giảm 5 lần
5	Các khách hàng sản xuất, kinh doanh dịch vụ có Trạm biến áp chuyên dùng	499,4	0	499	Tiết giảm liên tục trong thời gian thiếu công suất
6	Khách hàng luyện sắt thép, Xi măng, sản xuất công nghiệp tiêu thụ điện lớn (ngoài khu công nghiệp và FDI)	183,1	120	63	Tiết giảm liên tục trong thời gian thiếu công suất
TỔNG		1.796	1.796	808	

(10) Phương án thiếu hụt đến 50% tương đương 898 MW:

Nhóm phụ tải	Loại phụ tải	Công suất (MW)			Mức độ luân phiên
		Pmax dự kiến	Pmax phân bổ	P tiết giảm	
1	Nhóm phụ tải ưu tiên	47,9	47,9		
2	Khách hàng trọng điểm, khu công nghiệp, khu kinh tế	553,7	553,7		
3	Khách hàng công nghiệp công nghệ cao có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế, khách hàng bảo quản lạnh...)	64,6	44,6	20	10 ngày tiết giảm 3 lần
4	Các khách hàng sinh hoạt và ngoài sinh hoạt cấp điện sau Trạm biến áp công cộng (không có Trạm biến áp riêng)	447,4	131,9	316	10 ngày tiết giảm 8 lần
5	Các khách hàng sản xuất, kinh doanh dịch vụ có Trạm biến áp chuyên dùng	499,4	0	499	Tiết giảm liên tục trong thời gian thiếu công suất
6	Khách hàng luyện sắt thép, Xi măng, sản xuất công nghiệp tiêu thụ điện lớn (ngoài khu công nghiệp và FDI)	183,1	120	63	Tiết giảm liên tục trong thời gian thiếu công suất
TỔNG		1.796	1.796	898	

h2

b) Cách thức thực hiện:

- Điều chỉnh phụ tải bằng các giải pháp quản lý nhu cầu phụ tải điện, thực hiện theo Thông tư số 07/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý nhu cầu điện.

- Giải pháp tiết kiệm điện: Thực hiện theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025, Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 12/6/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm điện trên địa bàn thành phố.

- Giải pháp Điều chỉnh phụ tải điện tự nguyện phi thương mại (DR): Thực hiện theo Thông tư số 07/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý nhu cầu điện. Khi có thông báo sự kiện Điều chỉnh phụ tải điện tự nguyện phi thương mại (DR) của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc trên Chương trình Giám sát và điều hòa phụ tải từ xa (DRMS), Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng thông báo khách hàng đã ký Hợp đồng thực hiện Điều chỉnh phụ tải điện phi thương mại (DR).

- Giải pháp Dịch chuyển phụ tải: Thực hiện theo Thông tư số 07/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý nhu cầu điện. Đề nghị khách hàng tăng ca sản xuất vào các khung giờ thấp điểm của hệ thống hoặc ngày nghỉ, dịch chuyển phụ tải ra khỏi khung giờ cao điểm của hệ thống điện miền Bắc từ 13h00' đến 15h00', 21h00' đến 23h00' trong các tháng 5, 6, 7, 8. Khách hàng sản xuất công nghiệp có sản lượng > 500.000 kWh/năm; Khách hàng có trạm biến áp chuyên dùng còn lại.

- Giải pháp sử dụng máy phát dự phòng Diesel: Trường hợp đã thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện, DR, dịch chuyển phụ tải mà vẫn vượt công suất phân bổ, khi có lệnh của Điều độ thông báo các khách hàng sử dụng máy phát dự phòng diesel cấp điện cho phụ tải thay thế nguồn điện lưới.

- Giải pháp sa thải phụ tải: Trường hợp đã thực hiện hết các giải pháp quản lý nhu cầu phụ tải như nêu ở trên mà vẫn vượt công suất phân bổ, khi có lệnh của Điều độ thì thực hiện sa thải phụ tải theo Điều 6 Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện. Chế độ này được đơn vị Điều độ hệ thống điện Quốc gia công bố trong các phương thức, kế hoạch vận hành năm, tháng, tuần.

- Lập kế hoạch vận hành tuần, tháng theo quy định: Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch và công bằng, báo cáo kịp thời tình hình cung cấp điện cho Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân thành phố thông báo tới các khách hàng và trên các phương tiện thông tin, thông báo kế hoạch vận hành, lịch ngừng, giảm mức cung cấp điện trên Website của Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo điều hành cung ứng điện thành phố

- Chỉ đạo triển khai kế hoạch, phương án tiết kiệm điện với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy, điều hành của chính quyền và tham mưu nòng cốt của ngành điện, ngành công thương, trên cơ sở quy định các tiêu chí cụ thể để lựa chọn các ngành, lĩnh vực, khu vực cần ưu tiên cấp điện, đồng thời kiên quyết, kiên trì thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp tiết kiệm điện hiệu quả.

- Chỉ đạo đồng bộ thống nhất, công tác tiết giảm nhu cầu sử dụng điện một cách phù hợp, an toàn theo đặc điểm, tình hình thực tế của thành phố, nhất là đề ra các giải pháp tối ưu trong từng thời điểm cụ thể để quản trị tình hình, giảm thiểu rủi ro tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội, an ninh trật tự, đời sống nhân dân trên địa bàn thành phố do tình trạng thiếu điện hoặc phải cắt điện, tiết giảm điện gây ra.

- Chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng kế hoạch, biện pháp cụ thể tiết kiệm điện, đặc biệt là nhân dân và toàn xã hội sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả.

- Tham mưu kịp thời cho Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác xây dựng kịch bản ứng phó với những khó khăn về cung ứng điện xảy ra.

2. Sở Công Thương

- Chịu trách nhiệm công bố danh sách chi tiết các nhóm phụ tải được phân loại tại mục IV.2 nêu trên; giám sát việc thực hiện phương án cung ứng điện của Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng và các biện pháp về tiết giảm phụ tải và việc huy động các nguồn điện dự phòng tại chỗ để hỗ trợ cấp điện cho thành phố. Kịp thời tham mưu đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Trung tâm Báo chí và Truyền thông thành phố, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền về tiết kiệm điện và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023 - 2025 và các năm tiếp theo; Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 12/6/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường thực hiện tiết kiệm điện trên địa bàn thành phố;

- Theo dõi tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố những nội dung vượt thẩm quyền (nếu có).

hư

3. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng, các đơn vị kinh doanh điện, kinh doanh hạ tầng trong các Khu công nghiệp tăng cường công tác tuyên truyền tới các doanh nghiệp trong các Khu kinh tế, Khu công nghiệp thực hiện tiết kiệm điện; chủ động điều chỉnh Kế hoạch sản xuất của đơn vị cho phù hợp; khuyến khích tham gia tự nguyện Chương trình điều chỉnh phụ tải phi thương mại (DR) theo quy định tại Thông tư 07/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện rà soát lập danh sách các doanh nghiệp quan trọng (không thực hiện tiết giảm), doanh nghiệp tiết giảm được theo từng kịch bản trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp gửi Sở Công Thương tổng hợp.

- Kịp thời nắm bắt phản ánh kiến nghị, khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến việc tiết giảm điện gửi về Sở Công Thương để cùng phối hợp giải quyết.

4. Sở xây dựng

- Tổ chức thực hiện các giải pháp triệt để tiết kiệm điện trong chiếu sáng công cộng, chiếu sáng trang trí công cộng ngoài trời, chiếu sáng trang trí các tòa nhà tiêu biểu (thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng) sử dụng nhiều điện, tiêu tốn điện năng, đặc biệt vào giờ cao điểm tối của hệ thống điện, theo đó, phải đảm bảo tối thiểu tiết kiệm từ 30% tổng điện năng tiêu thụ trong giai đoạn 2023 - 2025 cho các hoạt động chiếu sáng trên.

- Chỉ đạo các đơn vị quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng áp dụng các giải pháp quản lý, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chiếu sáng công cộng. Phối hợp với đơn vị cung cấp điện xây dựng và tổ chức thực hiện giải pháp tiết kiệm điện; tuân thủ các quy định về chiếu sáng tiết kiệm và hiệu quả, sẵn sàng tiết giảm nhu cầu sử dụng điện khi có thông báo của cơ quan điện lực sở tại trong trường hợp xảy ra thiếu điện.

5. Công an thành phố

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống mạng phục vụ điều hành, giám sát hoạt động cung ứng điện, đảm bảo an ninh năng lượng, an toàn hệ thống điện trên địa bàn thành phố.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn thành phố, Cổng Thông tin điện tử thành phố, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về chủ trương và các giải pháp tiết kiệm điện trên địa bàn thành phố, xây dựng các chuyên đề tuyên truyền về tiết kiệm điện và các biện pháp sử dụng điện tiết kiệm hiệu quả đặc biệt vào mùa nắng nóng năm 2025.

7. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Phối hợp với các đơn vị điện lực quận, huyện tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của các xã, phường đề nghị: người dân doanh nghiệp về sử dụng điện tiết kiệm, chủ động giảm nhu cầu tiêu thụ, không đặt điều hoà nhiệt độ dưới 26°C; Các nhà hàng, khách sạn, cơ sở dịch vụ thương mại, tổ hợp văn phòng và tòa nhà chung cư giảm 50% công suất chiếu sáng quảng cáo trang trí ngoài trời vào ban đêm, tuân thủ các quy định về chiếu sáng tiết kiệm và hiệu quả, sẵn sàng cắt, giảm nhu cầu sử dụng điện khi có thông báo của đơn vị điện lực tại địa phương trong trường hợp xảy ra thiếu điện.

- Đối với các hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố, tiết giảm việc chiếu sáng đối với các khu vực không cần thiết và thực hiện việc cài đặt đóng/cắt hệ thống chiếu sáng công cộng theo thời gian cụ thể: Khuyến khích thời gian đóng điện từ 19 giờ 00' và tắt điện lúc 24 giờ 00' hàng ngày (riêng đối với các khu vực, tuyến đường yêu cầu duy trì điện từ tối đến sáng, tắt hệ thống chiếu sáng lúc 05 giờ 00' hàng ngày). Thời gian thực hiện khung giờ trên duy trì cho đến hết ngày 30/9/2025.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tiết giảm điện, ngừng mức cung cấp điện của các đơn vị điện lực quận, huyện - Chi nhánh Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Công Thương).

8. Trung tâm Điều độ Điện lực miền Bắc (A1)

Đối với các trường hợp sự cố nguồn, A1 thường xuyên lệnh sa thải hoặc các trường hợp A1 lệnh sa thải với thời gian dài, đề nghị A1 thông báo kịp thời để Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng có kế hoạch thực hiện theo kịch bản điều tiết cung ứng điện trong trường hợp xảy ra tình trạng thiếu công suất ở mức 5%, 10%, 15%, 20%, 25%, 30%, 35%, 40%, 45%, 50%.

9. Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng

- Thực hiện nghiêm quy định tại Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện; tại Danh sách ưu tiên cấp điện khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn năm 2025 đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Trên cơ sở danh sách ưu tiên cấp điện năm 2025, phương án khung cung ứng điện đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và Kế hoạch phân bổ của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng có trách nhiệm:

+ Trường hợp tháng tới hệ thống điện quốc gia thiếu điện năng, lập phương án cung ứng điện của thành phố trong tháng tới trình Sở Công Thương, làm cơ sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định tại Điều 10, Phụ lục I, Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

He

+ Trường hợp hệ thống điện quốc gia thiếu điện năng: Trước 16 giờ 00' ngày thứ Sáu tuần W, căn cứ phương án phân bổ sản lượng điện của Tổng Công ty điện lực miền Bắc, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng có trách nhiệm hoàn thành phương án cung cấp điện cho tuần W+2 và cập nhật, điều chỉnh phương án cung cấp điện tuần W+1 nếu cần thiết, báo cáo Sở Công Thương theo dõi và giám sát thực hiện theo quy định.

+ Trường hợp hệ thống điện quốc gia thiếu công suất: Trước 16 giờ 00' ngày thứ Sáu tuần hiện tại (tuần W), căn cứ trên phương án phân bổ công suất của Tổng Công ty điện lực Miền Bắc, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng có trách nhiệm hoàn thành phương án tiết giảm công suất tại địa bàn thành phố cho tuần W+2 và cập nhật, điều chỉnh phương án tiết giảm công suất tuần W+1 theo nguyên tắc quy định tại Điều 6, Phụ lục I, Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện và gửi Sở Công Thương để theo dõi và giám sát thực hiện.

+ Xây dựng lịch tiết giảm công suất sử dụng điện đảm bảo công khai, minh bạch, hài hoà và tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các Sở, ngành và đơn vị liên quan thực hiện công tác tuyên truyền tới khách hàng sử dụng điện về các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả thông báo về tình hình cung cấp điện trong năm 2025 trên địa bàn thành phố để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan biết, cùng chia sẻ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến khách hàng sử dụng điện các giải pháp tiết kiệm điện theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025. Quá trình tuyên truyền vận động khuyến khích các doanh nghiệp - khách hàng lớn tham gia Chương trình điều chỉnh phụ tải (DR) sử dụng điện tiết kiệm phải tuân thủ nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên và tuân thủ quy định tại Thông tư số 07/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về thực hiện quản lý nhu cầu điện; Trình tự và thủ tục tiết giảm, ngừng cung cấp điện tuân thủ theo Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều kiện, trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo việc phân bổ và cung ứng điện khi hệ thống quốc gia thiếu nguồn điện theo Phụ lục I, Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức đoàn thể

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác sử dụng điện tiết kiệm; công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân về tầm quan trọng của phương án cung ứng điện và lợi ích của việc sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả; các giải pháp, biện pháp để thực hiện sử dụng tiết kiệm điện.



11. Các Sở, Ban, ngành thành phố:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng và lợi ích của việc sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả; triển khai kế hoạch tiết kiệm điện cho đơn vị mình, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc sử dụng điện tiết kiệm các giải pháp, biện pháp để thực hiện sử dụng tiết kiệm điện bảo đảm hằng năm tối thiểu tiết kiệm 5% tổng điện năng tiêu thụ trong năm. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố đối với những trường hợp vi phạm các quy định về tiết kiệm điện tại đơn vị mình.

- Từng công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị phải gương mẫu đi đầu và tích cực vận động người thân, gia đình và người dân sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả.

12. Các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn thành phố:

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, xây dựng chuyên mục tuyên truyền về thực hiện tiết kiệm điện trên địa bàn thành phố. Tăng cường thực hiện các bài viết thông tin về các chủ trương, chính sách của Trung ương, của thành phố trong việc thực hiện tiết kiệm điện, đặc biệt là trong giai đoạn cao điểm nắng nóng của năm 2025.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc phát sinh vướng mắc, các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan kịp thời có Văn bản gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo. /.